

Số: 50/2026/QĐST-HNGĐ

VL, ngày 12 tháng 02 năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 69/2025/TLST-HNGĐ, ngày 17 tháng 03 năm 2025 giữa:

Nguyên đơn: bà **Huỳnh Thị Kim L** - Sinh năm: 1989, địa chỉ: ấp GT, xã TN, huyện MCB, tỉnh BT (nay là ấp GT, xã PMT, tỉnh VL).

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho nguyên đơn: bà Phạm Thị Kim T - là Luật sư Văn phòng Luật sư Võ Tấn T thuộc đoàn luật sư tỉnh VL.

Bị đơn: ông **Đinh Hoàng S** - Sinh năm: 1990; địa chỉ: ấp CT, xã HKTA, huyện MCB, tỉnh BT (nay là ấp CT, xã HKT, tỉnh VL).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Ông **Huỳnh Chí T** - Sinh năm: 1965, địa chỉ: ấp GT, xã TN, huyện MCB, tỉnh BT (nay là ấp GT, xã PMT, tỉnh VL).

+ Bà **Lê Thị P** - Sinh năm: 1967, địa chỉ: ấp GT, xã TN, huyện MCB, tỉnh BT (nay là ấp GT, xã PMT, tỉnh VL).

Người đại diện theo ủy quyền của bà Lê Thị P: ông **Huỳnh Chí T**, Sinh năm: 1965, địa chỉ: ấp GT, xã TN, huyện MCB, tỉnh BT (nay là ấp GT, xã PMT, tỉnh VL).

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận hoà giải thành ngày 04 tháng 02 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện hoà giải thành ngày 04 tháng 02 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về tài sản chung: bà Huỳnh Thị Kim L đồng ý giao lại cho ông Đinh Hoàng S được toàn quyền định đoạt, sử dụng phần đất thuộc thửa số 61, tờ 13, diện tích 180.6 m² do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh BT (nay là tỉnh VL) cấp ngày 24 tháng 01 năm 2022, tọa lạc ấp CT, xã HKT A, huyện MCB, tỉnh BT (nay là ấp CT, xã HKT, tỉnh VL) cùng với tài sản huê lợi và vật kiến trúc trên đất cho ông Đinh Hoàng S.

Bà Huỳnh Thị Kim L và ông Đinh Hoàng S có quyền và nghĩa vụ liên hệ với cơ quan có thẩm quyền để đăng ký cấp lại giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo qui định của pháp luật đối với phần đất mà các đương sự đã thống nhất thỏa thuận như trên.

Ông Đinh Hoàng S có nghĩa vụ thối lại cho bà Huỳnh Thị Kim L giá trị phần đất là 100.000.000đồng (một trăm triệu đồng).

Kể từ khi có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, nếu bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì bên đó phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

Ông Đinh Hoàng S có nghĩa vụ trả lại phần đất thuộc thửa: 402, tờ bản đồ số: 13 (nay là thửa 402, tờ bản đồ 74), diện tích 4709,5m², tọa lạc tại ấp TN, xã TN, huyện MCB, tỉnh BT (nay là xã PMT, tỉnh VL) và toàn bộ tài sản huê lợi, vật kiến trúc trên phần đất thuộc thửa 402, tờ bản đồ 74 cho ông Huỳnh Chí T và bà Lê Thị P có tứ cận:

Đông giáp rạch;

Tây giáp Trương Văn Đ và Trương Thị Y;

Nam Nguyễn Văn Q và Ngô Kim H;

Bắc giáp Trương Văn B. Có trích lục họa đồ kèm theo.

Về án phí:

Bà Huỳnh Thị Kim L đồng ý có nghĩa vụ chịu án phí DSST có giá ngạch đối với tài sản được nhận là $100.000.000đ \times 2.5\% = 2.500.000đ$ đồng. Số tiền bà L nộp tạm ứng án phí theo biên lai số 0009323, ngày 17/03/2025 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện MCB (nay là phòng Thi hành án dân sự KV6- VL) được khấu trừ sang tiền án phí. Hoàn trả cho bà L số tiền chênh lệch còn lại là 15.875.000đồng.

Ông Đinh Hoàng S đồng ý có nghĩa vụ chịu án phí DSST có giá ngạch đối với tài sản được nhận là $100.000.000đ \times 2.5\% = 2.500.000đ$ đồng.

Ông Huỳnh Chí T và bà Lê Thị P đồng ý liên đới chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm không có giá ngạch là 300.000đồng. Tuy nhiên, ông T là người cao tuổi nên được miễn tiền án phí theo quy định tại Điều 12 Nghị quyết 326. Do đó, bà Lê Thị P phải chịu $\frac{1}{2}$ tiền án phí dân sự sơ thẩm không có giá ngạch là 150.000đồng, nhưng được khấu trừ vào số tiền mà bà P đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai số 0002520, ngày 04/02/2026 tại cơ quan thi hành án tỉnh VL. Hoàn trả cho bà P số tiền chênh lệch còn lại là 150.000đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- UBND xã PMT;
- Phòng GDKT-TT&THADS tỉnh VL;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

LÊ THỊ THÚY HẰNG